

Số: 55a/QĐ-CĐCNNĐ-CTHSSV

Nam Định, ngày 02 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế công tác học sinh, sinh viên

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHIỆP NAM ĐỊNH

Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệu trưởng được quy định tại Điều lệ Trường Cao đẳng ban hành kèm theo Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Thông tư số 17/2017/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2017 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội ban hành Quy chế công tác học sinh, sinh viên trong trường trung cấp, trường cao đẳng;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Công tác học sinh, sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế công tác học sinh, sinh viên” trong trường Cao đẳng Công nghiệp Nam Định.

Điều 2. Quy chế được áp dụng kể từ ngày ban hành Quyết định. Các quy chế trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng các phòng, khoa, trung tâm và Trưởng phòng Công tác học sinh, sinh viên căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, CTHSSV.

HIỆU TRƯỞNG



TS. Nguyễn Duy Phấn

QUY CHẾ

Công tác học sinh, sinh viên

trong trường Cao đẳng Công nghiệp Nam Định

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 55a/QĐ-CĐCNNĐ ngày 02 tháng 02 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công nghiệp Nam Định)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Quy chế này quy định về công tác học sinh, sinh viên đối với các chương trình đào tạo chính quy trong Trường Cao đẳng Công nghiệp Nam Định.
- Quy chế này áp dụng từ năm học 2024 - 2025.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

- Học sinh, sinh viên (sau đây viết tắt là HSSV) quy định tại Quy chế này là người đang học các chương trình đào tạo chính quy của Nhà trường.
- Công tác HSSV là công tác trọng tâm của Nhà trường bao gồm tổng thể các hoạt động giáo dục, tuyên truyền, quản lý, hỗ trợ và cung cấp dịch vụ đối với HSSV nhằm đảm bảo các mục tiêu của giáo dục nghề nghiệp.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN CỦA HỌC SINH, SINH VIÊN

Điều 3. Nhiệm vụ của học sinh, sinh viên

- Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế và quy định của Nhà trường.
- Học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch đào tạo của Nhà trường; chủ động, tích cực học tập, nghiên cứu, sáng tạo.
- Tích cực rèn luyện đạo đức và phong cách, lối sống; tôn trọng nhà giáo, cán bộ, viên chức, người lao động và các HSSV khác trong Nhà trường; đoàn kết, giúp đỡ nhau trong học tập và rèn luyện; thực hiện nếp sống văn hóa trong trường học.
- Tham gia lao động công ích, hoạt động tình nguyện, hoạt động xã hội vì cộng đồng, phù hợp với năng lực và sức khỏe theo yêu cầu của Nhà trường và các hoạt động khác của HSSV.
- Tham gia phòng, chống tiêu cực, các biểu hiện và hành vi gian lận trong học tập, thi, kiểm tra và đánh giá kết quả học tập; kịp thời báo cáo với Giáo viên chủ nhiệm, khoa, phòng chức năng, Hiệu trưởng Nhà trường hoặc cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện những hành vi tiêu cực, gian lận hoặc những hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm nội quy, quy chế của Nhà trường.

6. Tham gia các hoạt động bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội trong trường học, gia đình và cộng đồng.

7. Có ý thức bảo vệ tài sản của Nhà trường.

8. Đóng học phí và bảo hiểm y tế theo quy định.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và của Nhà trường.

Điều 4. Quyền của học sinh, sinh viên

1. Được nhập học theo đúng ngành, nghề đã đăng ký dự tuyển nếu đủ các điều kiện trúng tuyển theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và của Nhà trường. Được xét, tiếp nhận vào ở ký túc xá theo quy định, phù hợp với điều kiện thực tế của Nhà trường.

2. Được nghe phổ biến về chế độ, chính sách của Nhà nước đối với HSSV trong quá trình tham gia các chương trình giáo dục nghề nghiệp.

3. Được học hai chương trình đồng thời, chuyên trường, đăng ký dự tuyển đi học ở nước ngoài, học lên trình độ đào tạo cao hơn theo quy định của pháp luật; được nghỉ hè, nghỉ tết, nghỉ lễ theo quy định.

4. Tham gia hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam và các tổ chức tự quản của HSSV, các hoạt động xã hội có liên quan đến HSSV trong và ngoài Nhà trường theo quy định của pháp luật.

5. Tham gia nghiên cứu khoa học, tham gia kỳ thi tay nghề các cấp, hội thi văn hóa, hội diễn văn nghệ, hội thao và các cuộc thi tài năng, sáng tạo khoa học, kỹ thuật khác phù hợp với mục tiêu đào tạo của Nhà trường.

6. Được tham gia lao động, làm việc theo quy định của pháp luật khi đi thực tập tại doanh nghiệp trong khuôn khổ quy định của chương trình đào tạo và các thỏa thuận của Nhà trường và doanh nghiệp.

7. Được tham gia góp ý kiến các hoạt động đào tạo và các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục nghề nghiệp trong Nhà trường; được trực tiếp hoặc thông qua đại diện hợp pháp của mình kiến nghị các giải pháp nhằm góp phần xây dựng và phát triển Nhà trường; được đề đạt nguyện vọng và khiếu nại lên Hiệu trưởng để giải quyết các vấn đề có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của HSSV.

8. Được cấp bằng tốt nghiệp, bằng điểm học tập và rèn luyện và các giấy tờ khác liên quan; được giải quyết các thủ tục hành chính khi đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp.

9. Được chăm sóc sức khỏe trong quá trình học tập theo quy định.

10. Được hưởng các quyền khác theo quy định của pháp luật và Nhà trường.

Điều 5. Những việc học sinh, sinh viên không được làm

1. Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, uy tín, xâm phạm thân thể đối với nhà giáo, cán bộ, viên chức, người lao động và HSSV khác trong Nhà trường.

2. Gian lận trong học tập, thi, kiểm tra và làm giả hồ sơ để hưởng các chính

sách đối với HSSV.

3. Tự ý nghỉ học, nghỉ thực tập, thực hành khi chưa được sự đồng ý của Nhà trường.
4. Uống rượu bia khi đến lớp, hút thuốc lá trong Trường.
5. Gây rối an ninh, trật tự trong Nhà trường và nơi công cộng.
6. Cố ý vi phạm các quy định của pháp luật về an toàn giao thông.
7. Tổ chức hoặc tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức.

8. Sản xuất, mua bán, vận chuyển, phát tán, sử dụng, tàng trữ hoặc lôi kéo người khác sử dụng vũ khí, chất nổ, chất cháy, chất độc, ma túy, chất gây nghiện và các loại chất cấm khác, các tài liệu, ấn phẩm có nội dung chứa thông tin phản động, đòi truy đi ngược với truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc và các tài liệu cấm khác theo quy định của Nhà nước; tổ chức, tham gia hoạt động, truyền bá mê tín dị đoan và các hành vi vi phạm khác trong Nhà trường.

9. Đăng tải, bình luận, chia sẻ các bài viết, hình ảnh có nội dung dung tục, đòi truy, bạo lực, phản động, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng và Nhà nước, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên mạng Internet.

10. Tổ chức hoặc tham gia các hoạt động trái pháp luật khác.

Chương III

NỘI DUNG CÔNG TÁC HỌC SINH, SINH VIÊN VÀ HỆ THỐNG TỔ CHỨC, QUẢN LÝ

Điều 6. Nội dung công tác học sinh, sinh viên

1. Tổ chức hoạt động giáo dục, tuyên truyền

a) Giáo dục chính trị tư tưởng: Giáo dục, tuyên truyền để HSSV nắm vững và thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng; có lý tưởng, tri thức pháp luật và bản lĩnh chính trị vững vàng;

b) Giáo dục đạo đức, lối sống: Giáo dục, tuyên truyền cho HSSV về những giá trị, truyền thống đạo đức tốt đẹp của dân tộc Việt Nam, chuẩn mực đạo đức chung của xã hội, đạo đức nghề nghiệp; lối sống lành mạnh, văn minh phù hợp với bản sắc văn hóa dân tộc; ý thức trách nhiệm của cá nhân đối với tập thể, cộng đồng;

c) Giáo dục, tuyên truyền phổ biến pháp luật: Nâng cao nhận thức và ý thức tuân thủ pháp luật; sống, học tập và rèn luyện theo pháp luật;

d) Tạo điều kiện, giúp đỡ HSSV phấn đấu, rèn luyện để được đứng trong hàng ngũ của Đảng Cộng sản Việt Nam và tham gia các tổ chức đoàn thể trong Nhà trường;

đ) Giáo dục thể chất: Tổ chức cho HSSV tham gia các hoạt động thể thao, văn hóa, văn nghệ và bồi dưỡng các kỹ năng chăm sóc sức khỏe gia đình và cộng đồng.

2. Công tác quản lý HSSV

a) Tổ chức tiếp nhận thí sinh trúng tuyển vào học theo quy định;

b) Thống kê, tổng hợp dữ liệu; quản lý, lưu trữ hồ sơ và giải quyết các công

việc hành chính liên quan đến HSSV;

c) Theo dõi, đánh giá ý thức học tập, kết quả rèn luyện của HSSV; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, tạo điều kiện cho HSSV tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học; tham dự kỳ thi tay nghề các cấp, hội thi văn hóa, hội diễn văn nghệ, hội thao; giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định của HSSV; thường trực công tác khen thưởng và kỷ luật HSSV;

d) Xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về công tác bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng chống tội phạm và các hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước, tệ nạn xã hội trong HSSV; phối hợp với công an và chính quyền địa phương để thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự, giải quyết các vụ việc liên quan đến HSSV trong và ngoài Nhà trường;

đ) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp và giải quyết các chế độ, chính sách của Nhà nước liên quan đến HSSV;

e) Quản lý HSSV nội trú, ngoại trú: Xét, tiếp nhận, ban hành và tổ chức thực hiện quy chế quản lý HSSV ở nội trú; phối hợp với cơ quan công an và chính quyền địa phương trong việc quản lý HSSV ở ngoại trú.

3. Tổ chức sinh hoạt chính trị đầu khóa, đầu năm học và cuối khóa cho HSSV. Xây dựng kế hoạch, tổ chức đối thoại giữa HSSV với Ban giám hiệu Nhà trường và các phòng chức năng.

4. Công tác hỗ trợ và tư vấn việc làm đối với HSSV

a) Tư vấn cho HSSV xây dựng kế hoạch học tập, rèn luyện phù hợp với mục tiêu, năng lực, sức khỏe;

b) Triển khai dịch vụ công tác xã hội trong Nhà trường; tạo điều kiện giúp đỡ HSSV là người khuyết tật, người thuộc diện chính sách, HSSV có hoàn cảnh khó khăn và HSSV thuộc nhóm đối tượng cần sự hỗ trợ;

c) Giáo dục kỹ năng mềm, kiến thức khởi nghiệp; các kiến thức, kỹ năng bổ trợ cần thiết khác cho HSSV;

d) Thông tin, tư vấn, giới thiệu việc làm cho HSSV;

đ) Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa Nhà trường và doanh nghiệp, các tổ chức sử dụng người lao động nhằm tăng cường rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho HSSV phù hợp với yêu cầu thực tiễn;

e) Tổ chức thực hiện công tác y tế trường học theo quy định.

5. Thực hiện các nhiệm vụ hợp tác quốc tế về HSSV.

6. Thực hiện công tác báo cáo, thống kê về HSSV, thực trạng việc làm của HSSV sau khi tốt nghiệp định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý.

Điều 7. Hệ thống tổ chức quản lý học sinh, sinh viên

Hệ thống tổ chức quản lý HSSV Nhà trường bao gồm:

1. Hiệu trưởng phụ trách công tác HSSV

Tổ chức chỉ đạo việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, ngành, địa phương trong công tác phối hợp quản lý HSSV nội trú, ngoại trú; Tổ chức quản lý, giám sát và kiểm tra các hoạt động công tác HSSV.

2. Phòng Công tác Học sinh sinh viên

a) Phòng Công tác HSSV thực hiện theo chức năng nhiệm vụ được Hiệu trưởng Nhà trường phê duyệt;

b) Trưởng phòng Công tác HSSV là Ủy viên thường trực Hội đồng khen thưởng, kỷ luật HSSV của trường.

c) Trưởng phòng Công tác HSSV là Ủy viên thường trực Ban đánh giá Công tác HSSV của trường, giúp việc cho Hiệu trưởng trong việc tổ chức thực hiện Quy trình tự đánh giá, xếp loại công tác HSSV theo điều 23, 24, 25 thông tư 17/2017/TT-BLĐTBXH ngày 30/06/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh Xã hội.

3. Các Khoa quản lý HSSV

Khoa quản lý HSSV có trách nhiệm thực hiện theo chức năng nhiệm vụ được Hiệu trưởng Nhà trường phê duyệt;

a) Đối với người quản lý Khoa:

- Chỉ đạo và quản lý trực tiếp HSSV thuộc khoa;

- Giải quyết các vấn đề công tác HSSV thuộc thẩm quyền được phân cấp, đề nghị danh sách Giáo viên chủ nhiệm, chủ trì xem xét, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện HSSV, đề nghị khen thưởng, kỷ luật HSSV theo hướng dẫn của Phòng Công tác HSSV;

- Phối hợp với Phòng Công tác HSSV để thống nhất sĩ số HSSV hàng tháng hoặc báo cáo đột xuất khi các đơn vị chức năng yêu cầu.

b) Đối với Giáo viên chủ nhiệm: theo Quy định công tác Giáo viên chủ nhiệm của Nhà trường.

c) Đối với nhà giáo trực tiếp giảng dạy:

Ngoài việc thực hiện nhiệm vụ dạy học còn thực hiện theo Quy định công tác Giáo viên chủ nhiệm của Trường như:

- Đôn đốc, kiểm tra, nhắc nhở HSSV thực hiện nghiêm túc chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, các quy định, nội quy của nhà trường;

- Quản lý HSSV trong giờ học, giờ thi;

- Không để HSSV tự ý đưa người lạ, người không có trách nhiệm vào lớp học;

- Xác nhận cho HSSV nghỉ học có phép khi có đơn trình bày với lý do chính đáng của HSSV;

- Kịp thời trao đổi với lãnh đạo khoa hoặc phòng ban liên quan về tình hình của lớp HSSV mà mình trực tiếp giảng dạy;

- Phối hợp với các phòng, ban đôn đốc, nhắc nhở HSSV thực hiện các nội dung công việc do nhà trường yêu cầu.

4. Trách nhiệm của Ban cán sự lớp HSSV

a) Đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ học tập, rèn luyện, các hoạt động sinh hoạt, đời sống và các hoạt động xã hội theo kế hoạch của nhà trường, phòng, khoa;

b) Đôn đốc HSSV trong lớp chấp hành nghiêm chỉnh nội quy, quy chế về học tập, rèn luyện, xây dựng nề nếp tự quản trong lớp;

c) Tổ chức, động viên giúp đỡ những HSSV gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện; thay mặt cho HSSV của lớp liên hệ với Giáo viên chủ nhiệm và các nhà giáo khác; đề nghị Khoa, Phòng Công tác HSSV và Hiệu trưởng giải quyết những vấn đề có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của HSSV trong lớp;

d) Phối hợp chặt chẽ và thường xuyên với tổ chức Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh trong mọi hoạt động của lớp;

đ) Phản ánh đầy đủ, chính xác tình hình chung của lớp về học tập, rèn luyện theo học kỳ, năm học, khoá học và những việc đột xuất của lớp mình với khoa.

e) Thực hiện nghiêm túc quy chế công tác HSSV.

Chương IV

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA HỌC SINH, SINH VIÊN

Điều 8. Nguyên tắc đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên

1. Đảm bảo khách quan, công khai, chính xác.
2. Đảm bảo quyền bình đẳng, dân chủ của HSSV.
3. Đảm bảo đánh giá đầy đủ các nội dung, tiêu chí và quy trình thực hiện.
4. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị liên quan trong Nhà trường.

Điều 9. Nội dung, tiêu chí và thang điểm đánh giá

Đánh giá kết quả rèn luyện của HSSV là đánh giá về ý thức, thái độ và kết quả học tập của HSSV. Điểm đánh giá tính theo thang điểm 100. Cụ thể nội dung, tiêu chí đánh giá và khung điểm như sau:

Mục	Nội dung và tiêu chí đánh giá	Thang điểm tối đa
1.	Ý thức, thái độ và kết quả học tập	30
a)	Ý thức và thái độ trong học tập: Được thi lần 1 đạt 100% số môn học của học kỳ: 10 đ; Được thi lần 1 đạt 75% đến < 100% số môn học của học kỳ: 7 đ; Được thi lần 1 đạt 50% đến < 75% số môn học của học kỳ: 5 đ; Được thi lần 1 đạt dưới 50% số môn học của học kỳ: 0 đ	10
b)	Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học (tham gia đầy đủ các hoạt động ngoại khóa, các buổi trong Tuần sinh hoạt công dân - HSSV và các hoạt động do Nhà trường triệu tập, tham gia hoặc chủ trì các	5

	đề tài nghiên cứu khoa học): Nhiệt tình tham gia: 5đ, Tham gia: 2đ, Không tham gia: 0đ	
c)	Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi (tham dự đầy đủ các buổi thi và không vi phạm quy chế thi, kiểm tra): Mỗi một lần vi phạm quy chế thi trừ 5đ, trừ tối đa 5đ	5
d)	Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập (HSSV xếp loại học lực Giỏi liên tiếp các học kỳ hoặc học kỳ sau xếp loại học lực cao hơn kỳ trước, HSSV năm nhất có học lực kỳ 1 đạt từ Khá trở lên)	5
đ)	Kết quả học tập: Xuất sắc: 5đ, Giỏi: 4đ, Khá: 3đ, Trung bình khá: 2đ, Trung bình: 1đ, Yếu, kém: 0đ.	5
2.	Ý thức chấp hành pháp luật và nội quy, quy chế của nhà trường	25
a)	Ý thức chấp hành các quy định hiện hành của nhà nước: Mỗi một lần vi phạm trừ 5đ, trừ tối đa 15đ	15
b)	Ý thức chấp hành nội quy, quy chế và các quy định khác của trường: Mỗi một lần vi phạm trừ 2đ, trừ tối đa 10đ	10
3.	Ý thức tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội do Nhà trường tổ chức hoặc phát động	25
a)	Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động rèn luyện về chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao: Nhiệt tình tham gia: 10đ, Tham gia: 7đ, Hưởng ứng, cổ vũ: 5đ, Không tham gia: 0đ	10
b)	Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội: Nhiệt tình tham gia: 10đ, Tham gia: 7đ, Hưởng ứng, cổ vũ: 5đ, Không tham gia: 0đ	10
c)	Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội: Nhiệt tình tham gia: 5đ, Tham gia: 4đ, Không tham gia: 0đ	5
4.	Ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, công tác đoàn thể, các tổ chức khác của Nhà trường hoặc có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện được cơ quan có thẩm quyền khen thưởng	20
a)	Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc của HSSV được phân công nhiệm vụ quản lý lớp, các tổ chức Đảng, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên và các tổ chức khác của HSSV trong Nhà trường:	8

	Nhiệt tình tham gia: 8đ, Tham gia: 4đ, Không tham gia: 0đ	
b)	Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Nhà trường: Nhiệt tình tham gia: 7đ, Tham gia: 3đ, Không tham gia: 0đ	7
c)	Có thành tích trong nghiên cứu khoa học, tham gia các cuộc thi, sáng kiến cải tiến kỹ thuật được Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (bằng khen, giấy khen...): Tham gia và có giấy khen, bằng khen: 5đ, Tham gia nhưng không đạt giấy khen: 4đ, Không tham gia: 0đ	5

Điều 10. Phân loại kết quả rèn luyện

1. Kết quả rèn luyện của HSSV được phân thành 05 loại: Xuất sắc, Tốt, Khá, Trung bình, Yếu. Cụ thể:

- a) Loại Xuất sắc: Từ 90 đến 100 điểm;
- b) Loại Tốt: Từ 80 đến dưới 90 điểm;
- c) Loại Khá: Từ 70 đến dưới 80 điểm;
- d) Loại Trung bình: Từ 50 đến dưới 70 điểm;
- đ) Loại Yếu: Dưới 50 điểm.

2. HSSV bị kỷ luật hình thức khiển trách thì kết quả rèn luyện không vượt quá loại Khá, bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên thì kết quả rèn luyện không vượt quá loại Trung bình.

Điều 11. Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên

1. Hiệu trưởng Nhà trường quyết định thành lập Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của HSSV. Hội đồng gồm:

- a) Chủ tịch Hội đồng: Là Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác HSSV;
- b) Thường trực Hội đồng: Là Trưởng phòng công tác HSSV;
- c) Các ủy viên: phòng Đào tạo, Đại diện lãnh đạo các khoa quản lý HSSV, đại diện Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

2. Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện

a) Bước 1: Ngay sau khi kết thúc học kỳ, Phòng Công tác HSSV thông báo đến các các khoa về việc đánh giá kết quả rèn luyện của HSSV. Học sinh, sinh viên căn cứ vào kết quả rèn luyện của bản thân, tự đánh giá theo mức điểm chi tiết do Nhà trường quy định ở trên;

b) Bước 2: Giáo viên chủ nhiệm tổ chức họp lớp để xem xét, đánh giá, thông qua mức điểm tự đánh giá của từng học sinh, sinh viên trên cơ sở kết quả rèn luyện thực tế và phải được quá 1/2 ý kiến đồng ý của tập thể lớp. Khi bình xét phải có điểm tổng kết học tập trong thời gian đó để làm cơ sở đánh giá. Kết quả cuộc họp đánh giá của lớp phải được ghi biên bản, có chữ ký của giáo viên chủ nhiệm (người chủ trì)

và thư ký cuộc họp (do cuộc họp đề xuất)

c) Bước 3; Trường khoa căn cứ biên bản đánh giá của lớp, xem xét, đánh giá, tổng hợp và gửi Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên của Trường bản tổng hợp đề xuất xếp loại của Khoa;

d) Bước 4: Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên của Trường xem xét, đánh giá, thống nhất dự thảo kết quả đánh giá rèn luyện của học sinh, sinh viên;

đ) Bước 5: Thông báo dự thảo kết quả đánh giá rèn luyện của học sinh, sinh viên cho toàn thể học sinh, sinh viên trong 20 ngày trước khi ban hành quyết định công nhận kết quả. Thông báo phải được công khai trong toàn Trường.

đ) Sau 20 ngày thông báo công khai dự thảo kết quả, nếu không có ý kiến phản hồi từ HSSV, phòng công tác HSSV trình Hiệu trưởng Nhà trường xem xét và quyết định công nhận kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên.

Điều 12. Thời gian đánh giá và cách tính điểm

1. Đánh giá kết quả rèn luyện của HSSV được tiến hành định kỳ sau khi HSSV có đầy đủ kết quả học tập theo học kỳ, năm học và toàn khóa học.

2. Điểm rèn luyện của HSSV trong kỳ học là tổng số điểm đạt được theo các tiêu chí, nội dung đánh giá quy định. Điểm rèn luyện của năm học là trung bình cộng của điểm rèn luyện các kỳ học trong năm học đó. Điểm rèn luyện toàn khóa học là trung bình cộng của điểm rèn luyện của các năm học.

3. HSSV có thời gian nghỉ học tạm thời, khi tiếp tục theo học thì không thực hiện đánh giá trong thời gian nghỉ học.

Điều 13. Sử dụng kết quả đánh giá rèn luyện của học sinh, sinh viên

1. Kết quả rèn luyện toàn khóa học của HSSV được lưu trong hồ sơ quản lý tại Trường và ghi vào bảng điểm kết quả học tập và rèn luyện khi kết thúc khóa học.

2. Kết quả rèn luyện được sử dụng để xét, cấp học bổng, khuyến khích học tập và các chế độ khác liên quan đến quyền lợi của HSSV.

3. Kết quả rèn luyện xuất sắc được Nhà trường xem xét biểu dương, khen thưởng.

Điều 14. Quyền khiếu nại của HSSV về kết quả đánh giá rèn luyện

1. HSSV có quyền khiếu nại lên các phòng, ban chức năng hoặc Hiệu trưởng nếu thấy việc đánh giá kết quả rèn luyện chưa chính xác. Khi nhận được đơn khiếu nại, Nhà trường có trách nhiệm giải quyết, trả lời theo quy định của pháp luật.

2. Trình tự khiếu nại, giải quyết khiếu nại được thực hiện theo quy định của pháp luật về khiếu nại và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Chương V

KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT HỌC SINH, SINH VIÊN

Điều 15. Nội dung, hình thức khen thưởng học sinh, sinh viên

1. Khen thưởng đột xuất đối với cá nhân và tập thể lớp HSSV có thành tích

xứng đáng cần được biểu dương, khen thưởng kịp thời theo các nội dung, mức khen thưởng do Hiệu trưởng quy định. Cụ thể:

a) Đạt giải trong kỳ thi tay nghề các cấp; thi văn hóa, văn nghệ, thể thao và các cuộc thi tài năng khác; có sáng kiến trong học tập, lao động; có công trình nghiên cứu khoa học có giá trị;

b) Đóng góp có hiệu quả trong công tác Đảng, Đoàn thanh niên của HSSV, hoạt động thanh niên xung kích, HSSV tình nguyện, giữ gìn an ninh trật tự, các hoạt động trong lớp, khoa (bộ môn hoặc bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ), trong ký túc xá, trong hoạt động xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao;

c) Có thành tích trong các phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc; phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội; dũng cảm cứu người bị nạn; chống tiêu cực, tham nhũng;

d) Các thành tích đặc biệt khác.

2. Khen thưởng định kỳ đối với cá nhân và tập thể lớp HSSV được tiến hành vào cuối năm học, khóa học. Cụ thể:

a) Khen thưởng định kỳ đối với cá nhân theo 03 danh hiệu: Khá, Giỏi, Xuất sắc. Tiêu chuẩn xếp loại danh hiệu HSSV Khá đối với trường hợp xếp loại học tập và rèn luyện từ khá trở lên; danh hiệu HSSV Giỏi đối với trường hợp xếp loại học tập từ giỏi trở lên và xếp loại rèn luyện từ tốt trở lên; danh hiệu HSSV Xuất sắc đối với trường hợp xếp loại học tập và rèn luyện xuất sắc;

b) Khen thưởng định kỳ đối với tập thể lớp HSSV theo 02 danh hiệu: Lớp HSSV Tiên tiến và Lớp HSSV Xuất sắc.

- Đạt danh hiệu "Lớp HSSV Tiên tiến" nếu đạt các tiêu chuẩn sau:

+ Có từ 25% HSSV đạt danh hiệu HSSV Khá trở lên;

+ Có cá nhân đạt danh hiệu HSSV Giỏi trở lên;

+ Không có cá nhân xếp loại học tập kém hoặc rèn luyện kém, bị kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên;

+ Tập thể đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập, rèn luyện, tổ chức nhiều hoạt động thi đua và tích cực hưởng ứng, tham gia mọi phong trào trong nhà trường.

+ Tham gia tất cả các hoạt động của Đoàn, Hội, các tổ chức trong nhà trường.

- Đạt danh hiệu "Lớp HSSV Xuất sắc" nếu đạt các tiêu chuẩn của danh hiệu "Lớp HSSV Tiên tiến" và có từ 10% HSSV đạt danh hiệu HSSV Giỏi trở lên, có cá nhân đạt danh hiệu HSSV Xuất sắc.

c) Việc đánh giá, xếp loại học tập của HSSV được thực hiện theo quy định hiện hành về việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp. Đối với môn học, mô đun, tín chỉ nào chưa kết thúc ở thời điểm đánh giá thì lấy điểm tổng hợp kết quả kiểm tra thường xuyên, định kỳ của môn học, mô đun, tín chỉ đó làm căn cứ để đánh giá, xếp loại. Không xét khen thưởng đối với HSSV bị kỷ luật hoặc có điểm thi kết thúc môn học, mô đun, tín chỉ

trong năm học đó dưới điểm trung bình.

Điều 16. Trình tự, thủ tục xét khen thưởng học sinh, sinh viên

1. Đầu kỳ học hoặc năm học, Nhà trường tổ chức cho HSSV và các lớp đăng ký danh hiệu thi đua cá nhân và tập thể lớp.

2. Thủ tục xét khen thưởng

a) Đến kỳ xét khen thưởng, các lớp lập danh sách kèm theo bản thành tích của tập thể lớp HSSV và thành tích cá nhân đạt được trong học tập, rèn luyện, có xác nhận của Giáo viên chủ nhiệm và đề nghị khoa;

b) Khoa tổ chức họp, xét, đề xuất danh hiệu đối với tập thể lớp và cá nhân HSSV có thành tích để báo cáo Hội đồng khen thưởng, kỷ luật HSSV của Trường;

c) Căn cứ đề nghị của Khoa, Hội đồng khen thưởng, kỷ luật HSSV tổ chức họp, xét và đề nghị Hiệu trưởng Nhà trường công nhận danh hiệu đối với cá nhân và tập thể lớp HSSV.

3. Quyết định công nhận danh hiệu cá nhân của HSSV phải được lưu trong hồ sơ quản lý HSSV.

Điều 17. Hình thức kỷ luật đối với học sinh, sinh viên

1. HSSV có hành vi vi phạm thì tùy tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi để xem xét phê bình hoặc áp dụng một trong 04 hình thức kỷ luật sau:

a) Khiển trách: Đối với HSSV có hành vi vi phạm lần đầu và mức độ nhẹ;

b) Cảnh cáo: Đối với HSSV đã bị khiển trách mà tái phạm hoặc vi phạm nhưng hành vi vi phạm có tính chất thường xuyên hoặc mới vi phạm lần đầu nhưng mức độ tương đối nghiêm trọng;

c) Đình chỉ học tập có thời hạn: Đối với HSSV đang trong thời gian bị cảnh cáo mà vẫn vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm nghiêm trọng các hành vi HSSV không được làm. Thời hạn đình chỉ do Hội đồng khen thưởng và kỷ luật HSSV quyết định;

d) Buộc thôi học: Đối với HSSV đang trong thời gian bị cảnh cáo mà vẫn tiếp tục vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm lần đầu nhưng có tính chất và mức độ vi phạm rất nghiêm trọng hoặc có hành vi phạm tội theo quy định của Bộ luật hình sự hoặc vi phạm quy định buộc thôi học trong quy chế đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế, theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tín chỉ của Nhà trường.

2. Hội đồng kỷ luật áp dụng hình thức kỷ luật đối với từng hành vi vi phạm của HSSV căn cứ khung xử lý kỷ luật. *(quy định tại phụ lục 04 của Quy chế này)*,

Điều 18. Trình tự, thủ tục và hồ sơ xét kỷ luật học sinh, sinh viên

1. Trình tự, thủ tục xét kỷ luật

a) HSSV mắc khuyết điểm phải làm bản tự kiểm điểm và tự nhận hình thức kỷ luật (nếu HSSV có khuyết điểm không chấp hành việc làm bản tự kiểm điểm thì trình tự xem xét kỷ luật vẫn được tiến hành trên cơ sở các chứng cứ thu thập được);

b) Giáo viên chủ nhiệm chủ trì họp với tập thể lớp HSSV để phân tích và xem xét, đề nghị hình thức kỷ luật gửi lên khoa;

c) Khoa họp, xem xét, kiến nghị hình thức kỷ luật và đề nghị Hội đồng khen thưởng và kỷ luật HSSV của trường; Phòng Công tác HSSV tiếp nhận đề nghị của Khoa, trình Hội đồng trường;

d) Hội đồng khen thưởng và kỷ luật HSSV tổ chức họp xét, đề xuất hình thức kỷ luật và trình Hiệu trưởng;

đ) Thành phần dự họp xét kỷ luật HSSV của Hội đồng khen thưởng và kỷ luật HSSV ngoài các thành viên của Hội đồng khen thưởng và kỷ luật và Giáo viên chủ nhiệm lớp, còn có đại diện tập thể lớp có HSSV vi phạm, cá nhân HSSV vi phạm (các thành phần này được tham gia phát biểu ý kiến nhưng không được quyền biểu quyết). Nếu HSSV vi phạm kỷ luật đã được mời mà không đến dự (nếu không có lý do chính đáng) thì Hội đồng khen thưởng và kỷ luật HSSV vẫn tiến hành họp và xét thêm khuyết điểm thiếu ý thức tổ chức kỷ luật. Kết quả họp Hội đồng phải được ghi biên bản và đề nghị Hiệu trưởng ra quyết định kỷ luật.

2. Hồ sơ xử lý kỷ luật HSSV

a) Bản tự kiểm điểm của HSSV hoặc chứng cứ thu thập được;

b) Biên bản tập thể lớp họp kiểm điểm HSSV vi phạm;

c) Biên bản họp của khoa và đơn vị phụ trách công tác HSSV;

d) Các tài liệu có liên quan.

3. Quyết định kỷ luật của HSSV phải có điều khoản ghi rõ thời gian bị thi hành kỷ luật và phải được lưu vào hồ sơ quản lý HSSV. Đồng thời phải được thông báo công khai trên lớp của HSSV vi phạm. Trường hợp HSSV bị kỷ luật mức đình chỉ học tập có thời hạn hoặc buộc thôi học, Trường cần gửi thông báo cho địa phương, nơi HSSV có hộ khẩu thường trú và gia đình HSSV biết để quản lý, giáo dục.

Điều 19. Chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật

1. Sau thời hạn 03 tháng đối với trường hợp bị khiển trách, 06 tháng đối với trường hợp bị cảnh cáo kể từ ngày quyết định kỷ luật có hiệu lực thi hành, nếu HSSV không có hành vi vi phạm kỷ luật thì đương nhiên được chấm dứt hiệu lực quyết định kỷ luật và được hưởng đầy đủ quyền lợi của HSSV theo quy định.

2. Đối với trường hợp đình chỉ học tập có thời hạn thì sau khi hết thời hạn đình chỉ, HSSV phải xuất trình chứng nhận của địa phương (xã, phường, thị trấn) nơi HSSV có hộ khẩu thường trú về việc chấp hành tốt nghĩa vụ công dân tại địa phương (trong thời gian bị đình chỉ học tập) để Nhà trường xem xét, tiếp nhận vào học tiếp.

3. Đối với trường hợp bị kỷ luật buộc thôi học (trừ trường hợp vi phạm quy định buộc thôi học trong quy chế đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế, theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tín chỉ tại trường Cao đẳng Công nghiệp Nam Định): Nếu HSSV có nguyện vọng trở lại Trường để tiếp tục học tập thì phải sau ít nhất 01 năm, kể từ ngày bắt đầu kỷ luật mới được Trường xem xét, tiếp nhận vào học tiếp. Trong hồ sơ xin trở lại học, ngoài các giấy tờ theo quy định phải có chứng nhận của địa phương (xã, phường, thị trấn), nơi HSSV có hộ khẩu thường trú, về việc

chấp hành tốt nghĩa vụ công dân tại địa phương trong thời gian chấp hành kỷ luật.

Điều 20. Quyền khiếu nại về khen thưởng và kỷ luật

Cá nhân, tập thể lớp HSSV nếu xét thấy các hình thức khen thưởng và kỷ luật không thỏa đáng thì có quyền khiếu nại lên Hiệu trưởng Nhà trường. Trong trường hợp không đồng ý với kết quả giải quyết của Hiệu trưởng thì có quyền khiếu nại lên cấp có thẩm quyền xem xét theo quy định của pháp luật.

Điều 21. Hội đồng khen thưởng và kỷ luật HSSV

Hội đồng khen thưởng và kỷ luật HSSV do Hiệu trưởng quyết định thành lập:

1. Chủ tịch Hội đồng: Hiệu trưởng phụ trách công tác HSSV;
2. Thường trực Hội đồng: Là Trưởng phòng công tác HSSV của Trường;
3. Các ủy viên: Là đại diện các khoa, phòng, ban có liên quan, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

Chương VI

TRÌNH TỰ XÉT CẤP HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP

Điều 22. Tiêu chuẩn xét cấp học bổng khuyến khích học tập

1. HSSV có kết quả học tập, kết quả rèn luyện đạt từ Khá trở lên và không bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên trong học kỳ thì được xét, cấp học bổng khuyến khích học tập trong phạm vi quỹ học bổng khuyến khích học tập của Nhà trường.

2. Điểm trung bình chung học tập được xác định để xét cấp học bổng khuyến khích học tập là điểm tổng kết học kỳ theo quy chế đào tạo của Nhà trường (chỉ lấy điểm thi hết môn lần thứ nhất). Kết quả rèn luyện được xác định theo quy chế hiện hành tương ứng với học kỳ xét cấp học bổng khuyến khích học tập.

Điều 23. Mức cấp học bổng khuyến khích học tập và thủ tục xét cấp

1. Mức học bổng khuyến khích học tập

- Học bổng khuyến khích học tập được cấp theo số tháng thực học trong học kỳ (không quá 5 tháng/học kỳ, 10 tháng/năm học), theo nguyên tắc:

+ Mức học bổng khuyến khích học tập của HSSV xếp loại Xuất sắc cao hơn HSSV xếp loại Giỏi, HSSV xếp loại Giỏi cao hơn HSSV xếp loại Khá.

+ Mức học bổng khuyến khích học tập tối thiểu bằng hoặc cao hơn mức trần học phí của ngành nghề đang thực hiện đào tạo tại Trường.

- Mức học bổng khuyến khích học tập cụ thể sẽ do Hiệu trưởng quyết định theo từng học kỳ.

2. Thủ tục xét cấp học bổng khuyến khích học tập

- Phòng Công tác học sinh sinh viên căn cứ quỹ học bổng khuyến khích học tập trong từng kỳ của nhà trường, trình Hiệu trưởng phê duyệt định mức cấp Học bổng khuyến khích học tập cho từng lớp HSSV và hướng dẫn các lớp HSSV bình xét học bổng khuyến khích học tập đúng các quy chế, quy định hiện hành.

- Các lớp HSSV tiến hành bình xét học bổng khuyến khích học tập theo hướng dẫn, nguyên tắc lấy từ loại Xuất sắc trở xuống đến hết số suất học bổng.

- Phòng Công tác HSSV rà soát, tổng hợp trình Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng phụ trách phê duyệt danh sách.

- Phòng Công tác HSSV phối hợp với Phòng Kế toán Tài chính tiến hành cấp học bổng khuyến khích học tập cho HSSV theo danh sách được phê duyệt.

Chương VII

ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC HỌC SINH, SINH VIÊN CỦA NHÀ TRƯỜNG

Điều 24. Nguyên tắc đánh giá

1. Đánh giá công tác học sinh, sinh viên phải bảo đảm khoa học, khách quan, công khai và phản ánh đúng thực trạng công tác học sinh, sinh viên của Trường.

2. Đánh giá, xếp loại công tác học sinh, sinh viên của Trường được tiến hành theo năm học; thời gian kỳ đánh giá được tính từ ngày 01 tháng 9 đến ngày 31 tháng 8 năm tiếp theo.

Điều 25. Tiêu chí đánh giá công tác học sinh, sinh viên và thang điểm

1. Đánh giá công tác học sinh, sinh viên của Trường được thực hiện theo 09 nhóm tiêu chí và tính theo thang điểm 100. Khung điểm cụ thể như sau:

a) Nhóm tiêu chí 1: Hệ thống tổ chức, quản lý và công tác hành chính: 15 điểm;

b) Nhóm tiêu chí 2: Công tác quản lý học sinh, sinh viên: 15 điểm;

c) Nhóm tiêu chí 3: Công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm và các hoạt động hỗ trợ, dịch vụ đối với học sinh, sinh viên: 10 điểm;

d) Nhóm tiêu chí 4: Thực hiện chế độ, chính sách đối với học sinh, sinh viên: 10 điểm;

đ) Nhóm tiêu chí 5: Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, hoạt động thể thao ngoại khóa và các hoạt động phong trào trong học sinh, sinh viên: 15 điểm;

e) Nhóm tiêu chí 6: Công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên: 10 điểm;

g) Nhóm tiêu chí 7: Công tác y tế trường học: 10 điểm;

h) Nhóm tiêu chí 8: Công tác bảo đảm an ninh, trật tự trường học, giáo dục an toàn giao thông, phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội: 10 điểm;

i) Nhóm tiêu chí 9: Các nội dung khuyến khích đạt được: 05 điểm.

2. Nội dung cụ thể của từng nhóm tiêu chí và khung điểm đánh giá quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy chế này.

Điều 26. Xếp loại công tác học sinh, sinh viên

1. Xếp loại công tác học sinh, sinh viên của Trường căn cứ vào tổng số điểm đạt được của toàn bộ các nội dung trong các nhóm tiêu chí đánh giá.

2. Công tác học sinh, sinh viên của Trường được xếp theo 05 loại:

a) Loại xuất sắc: Có tổng số điểm từ 90 điểm trở lên;

b) Loại tốt: Có tổng số điểm từ 80 đến dưới 90 điểm;

c) Loại khá: Có tổng số điểm từ 70 đến dưới 80 điểm;

d) Loại trung bình: Có tổng số điểm từ 50 đến dưới 70 điểm;

đ) Loại chưa đạt: Có tổng số điểm dưới 50 điểm.

Điều 27. Quy trình tự đánh giá, xếp loại công tác học sinh, sinh viên và thời gian thực hiện

1. Hiệu trưởng Nhà trường thành lập Ban đánh giá công tác học sinh, sinh viên do Phó Hiệu trưởng phụ trách Đào tạo làm Trưởng ban; Ủy viên thường trực là Trưởng phòng Công tác học sinh, sinh viên; các Ủy viên khác là lãnh đạo Nhà trường và lãnh đạo một số khoa, phòng, ban liên quan, đại diện Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong Nhà trường.

2. Ban đánh giá công tác học sinh, sinh viên của Nhà trường tiến hành tự đánh giá, xếp loại công tác học sinh, sinh viên theo quy định tại Điều 25, Điều 26 Quy chế này; tổng hợp kết quả, báo cáo Hiệu trưởng ký trình cơ quan chủ quản xem xét, công nhận trước ngày 30 tháng 9 hàng năm.

4. Ban đánh giá công tác học sinh, sinh viên của Nhà trường có trách nhiệm báo cáo các cơ quan quản lý của Trường kiểm tra kết quả tự đánh giá, xếp loại công tác học sinh, sinh viên theo sự phân cấp quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp.

Điều 28. Sử dụng kết quả đánh giá, xếp loại công tác học sinh, sinh viên

1. Kết quả đánh giá, xếp loại công tác học sinh, sinh viên được công khai trên trang thông tin điện tử của Trường, Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Kết quả đánh giá, xếp loại công tác học sinh, sinh viên là căn cứ để Trường đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, khen thưởng Nhà trường về công tác học sinh, sinh viên và sử dụng để tham khảo trong công tác kiểm định, đánh giá chất lượng giáo dục của Nhà trường.

Chương VIII

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 29. Trách nhiệm thi hành

1. Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác HSSV chỉ đạo, cụ thể hoá các nội dung, tổ chức kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện Quy chế.

2. Phòng Công tác HSSV đóng vai trò chủ đạo, chủ động phối hợp chặt chẽ với các phòng, khoa, trung tâm, đơn vị liên kết đào tạo, tổ chức đoàn thể, HSSV, gia đình HSSV, doanh nghiệp và các cơ quan nhà nước có liên quan, để tổ chức thực hiện tốt công tác HSSV theo Quy chế.

3. Các phòng, khoa, trung tâm, đơn vị liên kết đào tạo, tổ chức đoàn thể của nhà trường chịu trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Phòng Công tác HSSV thực hiện Quy chế.

Điều 30. Công tác thanh tra, kiểm tra, khen thưởng, kỷ luật

1. Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác HSSV tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Quy chế theo quy định của pháp luật.

2. Các đơn vị, cá nhân có thành tích trong việc thực hiện Quy chế được xét khen thưởng theo quy định.

3. Các đơn vị, cá nhân vi phạm việc thực hiện Quy chế tùy theo mức độ bị xử lý theo quy định./.

HIỆU TRƯỞNG



TS. Nguyễn Duy Phần

PHỤ LỤC
QUY ĐỊNH KHUNG XỬ LÝ MỘT SỐ HÀNH VI VI PHẠM

(Kèm theo Quyết định số 55a /QĐ-CDCNNĐ ngày 02 tháng 02 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công nghiệp Nam Định)

TT	Hành vi vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức xử lý				Ghi chú
		Nhắc nhở/ Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ học tập có thời hạn	Buộc thôi học	
1	Đến muộn giờ học, giờ thực tập quá 15 phút bị ghi sổ đầu bài (tính trong tuần).	Lần 1 & lần 2	Lần 3; lần 4	Lần 5		Vi phạm đến lần thứ 3, GV mời ra khỏi lớp, yêu cầu HSSV về P.CTHSSV xin giấy vào lớp
2	Bỏ tiết học, bỏ giờ học bị ghi sổ đầu bài (tính trong tuần)	Lần 1	Lần 2; lần 3	Lần 4		Vi phạm đến lần thứ 2 GVCN yêu cầu HSSV phải về P.CTHSSV xin giấy vào lớp, nếu HSSV tiếp tục tái phạm GVCN thông báo về gia đình
3	Nghỉ học không phép hoặc quá phép từ 1 đến 3 buổi/tháng	Lần 1	Lần 2; lần 3	Lần 4		Vi phạm đến lần thứ 3, GVCN thông báo về gia đình. Nếu HSSV tiếp tục tái phạm đề nghị Khoa và Phòng CTHSSV đình chỉ học tập có thời hạn
4	Nghỉ học không phép từ 5 buổi đến dưới 1 tháng		Lần 1	Lần 2	Lần 3	Nghỉ không phép 5 buổi/1 tháng GVCN thông báo về gia đình. Đình chỉ học tập nếu tái phạm trong thời gian kỷ luật cảnh cáo. Buộc thôi học hoặc xóa tên nếu tái phạm nhiều lần hoặc nghỉ dài ngày liên tục
5	Nghỉ học không lý do liên tục từ 25 ngày trở lên					Phòng CT HSSV báo về gia đình, họp lớp, lập biên bản, đề nghị xóa tên
6	Mất trật tự, làm việc riêng trong lớp, giờ thực tập (<i>sử dụng điện thoại, nói chuyện, ăn quà, ngủ ...</i>)	Lần 1; lần 2	Lần 3; lần 4	Lần 5		Vi phạm đến lần thứ 3, GV mời ra khỏi lớp, yêu cầu HSSV về phòng CTHSSV xin giấy vào lớp. Nếu tiếp tục tái phạm GVCN thông báo về gia đình

TT	Hành vi vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức xử lý				Ghi chú
		Nhắc nhở/ Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ học tập có thời hạn	Buộc thôi học	
7	Có hành vi gian lận trong học tập và thi, kiểm tra	Lần 1	Lần 2	Lần 3		Xử lý theo “Quy chế thi, kiểm tra và công nhận tốt nghiệp trong dạy nghề hệ chính quy”. Tùy theo mức độ có thể xử lý từ khiển trách đến đình chỉ học tập hoặc giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định pháp luật.
8	Không đóng học phí đúng quy định và quá thời hạn được Trường cho phép hoãn.	Lần 1	Lần 2	Lần 3		Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến đình chỉ học tập hoặc mời gia đình đến làm việc
9	Vô lễ với thầy, cô giáo, viên chức, NLĐ nhà Trường		Lần 1	Lần 3	Lần 3	Tùy theo mức độ, xử từ cảnh cáo đến buộc thôi học
10	Làm hư hỏng tài sản trong ký túc xá, nơi học tập, thực tập và các khu công cộng khác	Lần 1	Lần 2	Lần 3		Phải đền bù thiệt hại, vi phạm lần 2 trục xuất ra khỏi Ký túc xá
11	Uống rượu, bia trong giờ học; say rượu, bia khi đến lớp		Lần 1	Lần 2	Lần 3	Tùy theo số lần vi phạm xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học
12	Hút thuốc lá trong giờ học, giờ thực hành, giờ thực tập, phòng họp, hội trường và nơi cấm hút thuốc theo quy định	Lần 1	Lần 2			Vi phạm từ lần thứ 3 xử lý từ cảnh cáo đến đình chỉ học tập.
13	Đánh bài, chơi cờ bạc dưới mọi hình thức		Lần 1	Lần 2	Lần 3	Vi phạm từ lần 3 trở đi, tùy theo mức độ có thể buộc thôi học hoặc giao cơ quan chức năng xử lý theo quy định pháp luật
14	Lưu hành, truy cập, sử dụng sản phẩm văn hóa đồi trụy hoặc tham gia các hoạt			Lần 1	Lần 2	Vi phạm từ lần 2 trở đi, tùy theo mức độ có thể buộc thôi học hoặc giao cơ quan

TT	Hành vi vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức xử lý				Ghi chú
		Nhắc nhở/ Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ học tập có thời hạn	Buộc thôi học	
	động mê tín dị đoan, hoạt động tôn giáo trái phép					chức năng xử lý theo quy định pháp luật
15	Buôn bán, tàng trữ, sử dụng ma túy, lôi kéo người khác sử dụng ma túy				Lần 1	Giao cơ quan chức năng xử lý theo quy định pháp luật
16	Chứa chấp, môi giới mại dâm, hoạt động mại dâm				Lần 1	Giao cơ quan chức năng xử lý theo quy định pháp luật
17	Lấy cắp tài sản, chứa chấp và tiêu thụ tài sản do lấy cắp				Lần 1	Nếu nghiêm trọng, giao cơ quan chức năng xử lý theo quy định pháp luật
18	Đưa phần tử xấu vào Trường, vào Ký túc xá gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự			Lần 1	Lần 1	Nếu nghiêm trọng, giao cơ quan chức năng xử lý theo quy định pháp luật
19	Đánh nhau gây thương tích, tổ chức hoặc tham gia tổ chức đánh nhau gây rối, mất trật tự công cộng			Lần 1	Lần 2	Nếu nghiêm trọng, giao cơ quan chức năng xử lý theo quy định pháp luật
20	Kích động, lôi kéo người khác biểu tình, viết truyền đơn, áp phích trái với quy định của pháp luật			Lần 1	Lần 2	Nếu nghiêm trọng, giao cơ quan chức năng xử lý theo quy định pháp luật.
II – VI PHẠM QUY ĐỊNH NỘI TRÚ VÀ NGOẠI TRÚ						
VI PHẠM QUI ĐỊNH KÝ TÚC XÁ (KTX)						
21	Không hoặc chậm đăng ký tạm trú theo quy định	Lần 1				Tùy mức độ xử lý từ khiển trách đến cảnh cáo
22	Vi phạm các quy định về thời gian tự học, nghỉ, tiếp khách,... của khu KTX	Lần 1	Lần 2			Buộc ra khỏi KTX nếu bị kỷ luật cảnh cáo trở lên.
23	Sử dụng lãng phí điện, nước; Sử dụng các thiết bị điện không được phép.	Lần 1	Lần 2			Buộc ra khỏi KTX nếu bị kỷ luật cảnh cáo trở lên.

TT	Hành vi vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức xử lý				Ghi chú
		Nhắc nhở/ Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ học tập có thời hạn	Buộc thôi học	
24	Tự ý thay đổi hoặc tự ý di chuyển thiết bị trong phòng.	Lần 1	Lần 2			Buộc ra khỏi KTX nếu bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên Hoàn lại nguyên trạng.
25	Đưa người lạ vào phòng ở và khu vực KTX khi chưa được phép.	Lần 1	Lần 2			Buộc ra khỏi KTX nếu bị kỷ luật cảnh cáo trở lên.
26	Thực hiện các hoạt động phi pháp trong KTX		x	x	x	Buộc ra khỏi khu KTX. Tùy mức độ xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học
27	Truyền bá tôn giáo trái phép, mê tín dị đoan trong KTX	x	x	x	x	Buộc ra khỏi khu KTX. Tùy mức độ xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học
28	Không nộp hoặc chậm nộp tiền ở KTX theo quy định	x	x			Tùy mức độ xử lý từ khiển trách đến cảnh cáo; Buộc ra khỏi KTX nếu bị kỷ luật cảnh cáo
29	Gây mất vệ sinh trong KTX; Tổ chức ăn/uống rượu, bia trong KTX gây mất trật tự, vệ sinh	Lần 1	Lần 2			Buộc ra khỏi KTX nếu kỷ luật cảnh cáo trở lên.
30	Vi phạm quy định về vệ sinh, ngăn nắp trong phòng ở bị nhắc nhở	Lần 2	Lần 3			Buộc ra khỏi KTX nếu kỷ luật cảnh cáo trở lên.
31	Làm hư hỏng, mất tài sản trong KTX	x	x	x	x	Buộc ra khỏi khu KTX nếu bị kỷ luật cảnh cáo trở lên. Tùy mức độ xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học
32	Không tham gia các hoạt động vệ sinh, hoạt động tự quản do KTX tổ chức	Lần 2	Lần 3			Buộc ra khỏi KTX nếu kỷ luật cảnh cáo trở lên.
VI PHẠM QUI ĐỊNH NƠI CƯ TRÚ VÀ QUY ĐỊNH VỀ AN TOÀN GIAO THÔNG						
	Vi phạm các quy định về đăng ký tạm trú tại nơi cư trú; không báo cáo nhà trường nơi tạm trú	x	x			Tùy mức độ xử lý từ khiển trách đến cảnh cáo
	Không hoặc chậm thông báo với Nhà trường việc thay đổi nơi cư trú	x	x			Tùy mức độ xử lý từ khiển trách đến cảnh cáo

TT	Hành vi vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức xử lý				Ghi chú
		Nhắc nhở/ Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ học tập có thời hạn	Buộc thôi học	
	Vi phạm nội quy, quy định nơi cư trú	x	x	x	x	Tùy mức độ xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
	Vi phạm các quy định về an toàn giao thông và luật giao thông; tham gia hoặc cố vũ đưa xe trái pháp luật.	x	x	x	x	Tùy mức độ xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
III - VI PHẠM QUI ĐỊNH TRONG QUAN HỆ ỨNG XỬ VỚI BẠN BÈ, CBGV VÀ QUAN HỆ XÃ HỘI						
	Có phát ngôn, bình luận, đăng bài hoặc hình ảnh trên các mạng xã hội không phù hợp với văn hóa của người Việt hoặc làm tổn hại danh dự, uy tín của người khác, của Nhà trường hoặc gây mất đoàn kết trong bạn bè, tập thể lớp.	x	x	x	x	Tùy mức độ xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
	Tàng trữ, lưu hành văn hóa phẩm đồi trụy; tham gia các hoạt động truyền tôn giáo trái phép, mê tín, dị đoan; tham gia hoạt động mại dâm	x	x	x	x	Tùy mức độ xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
	Gây gỗ, đe dọa, chửi, lăng mạ bạn bè, người khác.	x	x	x	x	Tùy mức độ xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
	Tham gia tụ tập đông người, biểu tình hoặc lôi kéo người khác biểu tình trái pháp luật.	x	x	x	x	Tùy mức độ xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
	Tham gia chơi hoặc tổ chức chơi số đề, chơi bạc dưới mọi hình thức	x	x	x	x	Tùy mức độ xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
	Mang vũ khí trên người, tàng trữ vũ khí tại nơi ở trong khu trọ, khu KTX, trong khuôn viên Nhà trường.	x	x	x	x	Tùy mức độ xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học

TT	Hành vi vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức xử lý				Ghi chú
		Nhắc nhở/ Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ học tập có thời hạn	Buộc thôi học	
	Uống rượu say gây rối trật tự công cộng, gây gỗ đánh nhau; Đánh nhau gây thương tích cho người khác	x	x	x	x	Tùy mức độ xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
	Sản xuất, sử dụng, vận chuyển, tàng trữ, mua bán chất ma túy				x	Vi Phạm buộc thôi học; Đồng thời đề nghị cơ quan chức năng xử lý theo Pháp luật
	Mượn thẻ hoặc giấy tờ tùy thân của sinh viên khác đi cầm cố, vay tiền phục vụ công việc riêng của bản thân không được sự đồng ý của chủ thẻ.	x	x	x	x	Tùy mức độ xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
	Có hành vi đe dọa, chống đối, vô lễ với GV, VC. NLD trong trường	x	x	x	x	Tùy mức độ xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
	Tham gia đánh nhau, khích động người khác đánh nhau	x	x	x	x	Tùy mức độ xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học

Ghi chú:

- + HSSV vi phạm một trong những lỗi trong khung xử lý sẽ hạ 1 bậc rèn luyện.
- + Nếu bị kỷ luật hình thức bằng hình thức khiển trách thì kết quả rèn luyện trong tháng không vượt quá loại Khá;
- + Nếu bị kỷ luật hình thức từ cảnh cáo trở lên thì kết quả rèn luyện trong tháng không vượt quá loại trung bình;
- + Trình tự xử lý các vi phạm theo Điều 18 của Quy chế này./.

PHIẾU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN HỌC SINH SINH VIÊN

Học kỳ Năm học 20..... - 20.....

(Sử dụng để từng HSSV tự đánh giá kết quả rèn luyện)

Họ tên HSSV:.....

Lớp:.....Khoá:.....

Mục	Nội dung và tiêu chí đánh giá	Thang điểm tối đa	Điểm đạt được
1.	Ý thức, thái độ và kết quả học tập	30	
a)	Ý thức và thái độ trong học tập: Được thi lần 1 đạt 100% số môn học của học kỳ: 10 đ; Được thi lần 1 đạt 75% đến < 100% số môn học của học kỳ: 7 đ; Được thi lần 1 đạt 50% đến < 75% số môn học của học kỳ: 5 đ; Được thi lần 1 đạt dưới 50% số môn học của học kỳ: 0 đ	10	
b)	Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học (tham gia đầy đủ các hoạt động ngoại khóa, các buổi trong Tuần sinh hoạt công dân - HSSV và các hoạt động do Nhà trường triệu tập, tham gia hoặc chủ trì các đề tài nghiên cứu khoa học): Nhiệt tình tham gia: 5đ, Tham gia: 2đ, Không tham gia: 0đ	5	
c)	Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi (tham dự đầy đủ các buổi thi và không vi phạm quy chế thi, kiểm tra): Mỗi một lần vi phạm quy chế thi trừ 5đ, trừ tối đa 5đ	5	
d)	Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập (HSSV xếp loại học lực Giỏi liên tiếp các học kỳ hoặc học kỳ sau xếp loại học lực cao hơn kỳ trước, HSSV năm nhất có học lực kỳ 1 đạt từ Khá trở lên)	5	
đ)	Kết quả học tập: Xuất sắc: 5đ, Giỏi: 4đ, Khá: 3đ, Trung bình khá: 2đ, Trung bình: 1đ, Yếu, kém: 0đ.	5	
2.	Ý thức chấp hành pháp luật và nội quy, quy chế của nhà trường	25	
a)	Ý thức chấp hành các quy định hiện hành của nhà nước: Mỗi một lần vi phạm trừ 5đ, trừ tối đa 15đ	15	
b)	Ý thức chấp hành nội quy, quy chế và các quy định khác của trường: Mỗi một lần vi phạm trừ 2đ, trừ tối đa 10đ	10	

3.	Ý thức tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội do Nhà trường tổ chức hoặc phát động	25	
a)	Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động rèn luyện về chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao: Nhiệt tình tham gia: 10đ, Tham gia: 7đ, Hưởng ứng, cổ vũ: 5đ, Không tham gia: 0đ	10	
b)	Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội: Nhiệt tình tham gia: 10đ, Tham gia: 7đ, Hưởng ứng, cổ vũ: 5đ, Không tham gia: 0đ	10	
c)	Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội: Nhiệt tình tham gia: 5đ, Tham gia: 4đ, Không tham gia: 0đ	5	
4.	Ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, công tác đoàn thể, các tổ chức khác của Nhà trường hoặc có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện được cơ quan có thẩm quyền khen thưởng	20	
a)	Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc của HSSV được phân công nhiệm vụ quản lý lớp, các tổ chức Đảng, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên và các tổ chức khác của HSSV trong Nhà trường: Nhiệt tình tham gia: 8đ, Tham gia: 4đ, Không tham gia: 0đ	8	
b)	Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Nhà trường: Nhiệt tình tham gia: 7đ, Tham gia: 3đ, Không tham gia: 0đ	7	
c)	Có thành tích trong nghiên cứu khoa học, tham gia các cuộc thi, sáng kiến cải tiến kỹ thuật được Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (bằng khen, giấy khen...): Tham gia và có giấy khen, bằng khen: 5đ, Tham gia nhưng không đạt giấy khen: 4đ, Không tham gia: 0đ	5	
Tổng số điểm đạt được			

Xếp loại đánh giá kết quả rèn luyện HSSV:

(90-100đ: Xuất sắc; 80 -<90: Tốt; 70 -<80: Khá; 50 -<70: Trung bình; <50: Yếu)

Nam Định, ngày..... tháng..... năm.....

GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM

(Ký và ghi rõ họ và tên)

Ngày..... tháng..... năm.....

HỌC SINH, SINH VIÊN

(Ký và ghi rõ họ và tên)

**BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHIỆP
NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN SINH HOẠT LỚP

Vào hồi giờ ngày tháng năm 20...

Tại:

Trường Cao đẳng Công nghiệp Nam Định

Thành phần gồm:

1.....: Chức vụ: GVCN, Chủ trì cuộc họp

2..... : Chức vụ:Thư ký cuộc họp

3.....

Sĩ số: có mặt: vắng mặt:

Nội dung: Đánh giá kết quả rèn luyện học kỳ..... năm học.....

Kết quả sau khi đã biểu quyết với đa số (quá 1/2) ý kiến nhất trí, cụ thể như sau:

TT	Họ và tên	Điểm TB học kỳ	ĐIỂM RÈN LUYỆN THEO CÁC TIÊU CHÍ																Tổng cộng điểm	Xếp loại	
			Tiêu chí 1 (0÷30)						Tiêu chí 2 (0÷25)			Tiêu chí 3 (0÷25)				Tiêu chí 4 (0÷20)					
			a	b	c	đ	d	Cộng	a	b	Cộng	a	b	c	Cộng	a	b	c			Cộng
1																					
2																					
3																					
4																					
5																					

TT	Họ và tên	Điểm TB học kỳ	ĐIỂM RÈN LUYỆN THEO CÁC TIÊU CHÍ																Tổng cộng điểm	Xếp loại		
			Tiêu chí 1 (0÷30)						Tiêu chí 2 (0÷25)			Tiêu chí 3 (0÷25)				Tiêu chí 4 (0÷20)						
			a	b	c	đ	d	Cộng	a	b	Cộng	a	b	c	Cộng	a	b	c			Cộng	
6																						
7																						
8																						
9																						
...																						

Biên bản đã được thông qua vào hồi.....giờ cùng ngày./.

GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM

(ký và ghi rõ họ và tên)

GHI BIÊN BẢN

(ký và ghi rõ họ và tên)

Nam Định, ngày tháng năm 20....

KHOA:.....

TỔNG HỢP
KẾT QUẢ RÈN LUYỆN HỌC SINH, SINH VIÊN

Lớp: Khóa:

Học kỳ : Năm học : 20...-20.....

TT	Họ và tên	Điểm TB học kỳ	Điểm rèn luyện				Tổng cộng điểm	Xếp loại
			Tiêu chí 1 0÷30	Tiêu chí 2 0÷25	Tiêu chí 3 0÷25	Tiêu chí 4 0÷20		
1								
2								
3								
4								
5								
6								
7								
8								
9								
10								
11								
12								
13								
14								
15								
...								

TRƯỞNG KHOA
(ký và ghi rõ họ và tên)

GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM
(ký và ghi rõ họ và tên)

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN HỌC SINH SINH VIÊN

Học kỳ Năm học 20..... - 20.....

STT	LỚP – KHÓA	Điểm đánh giá do Khoa đề xuất					Điểm kết luận của Hội đồng				
		XS	Tốt	Khá	TB	Yếu	XS	Tốt	Khá	TB	Yếu

Quảng Ninh, ngày..... tháng..... năm.....

Hiệu trưởng phê duyệt

Ngày..... tháng..... năm.....

Chủ tịch Hội đồng
(ký và ghi rõ họ và tên)

Thường trực Hội đồng
(ký và ghi rõ họ và tên)

Ghi chú:

Các trường hợp Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện HSSV không thống nhất kết quả đánh giá của Khoa đề xuất thì lập thành bản riêng ghi rõ tên HSSV, điểm đánh giá của Hội đồng và nguyên nhân để trình Hiệu trưởng phê duyệt.